TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Xuyên, ngày 21 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 33/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Thu H, sinh năm 1986

Trú tại: Thôn Cẩm Đ, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Anh Lê L, sinh năm 1985

Trú tại: Thôn Cẩm Đ, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào Khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Thu H và anh Lê L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Thu H và anh Lê L thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Lê L có 02 con chung, các bên thống nhất: Giao con Lê Anh T, sinh ngày: 24/5/2012 cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); Giao con Lê Anh V, sinh ngày: 14/8/2015 cho anh Lê L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Trần Thị Thu H và anh Lê L

không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung, không được ai ngăn cản.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần Thị Thu H và anh Lê L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Trần Thị Thu H tự nguyện chịu 150.000 đồng phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai thu tiền số 0009190 ngày 05/3/2024. Trả lại cho chị Trần Thị Thu H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND xã Cẩm T *(Nơi đăng ký kết hôn)*;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Duy Hoàng